

Bản án số: 06/2023/DS - ST

Ngày: 07 - 3 - 2023

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Huy và bà Vũ Ngọc Yến.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 32/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST - DS ngày 27 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D.

Địa chỉ: 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy T - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Vũ Quân - Chức vụ: Phó Giám đốc - Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D – Chi nhánh T;

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Duy B – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Lê Trọng T.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn V, xã K, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Cháu Nguyễn Quang L, sinh ngày 18/10/2012; Người đại diện theo pháp luật của cháu L là anh Q (là bố đẻ của cháu); Địa chỉ: Thôn V, xã K, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

Ông B có mặt; anh Q, cháu L đã được triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D trình bày:

Ngày 22/6/2021 anh Nguyễn Văn Q ký kết hợp đồng tín dụng số 0306/2021/PDD-LT22/HDTD vay Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D (gọi tắt là Ngân hàng D) – Chi nhánh T – Phòng giao dịch Đ số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng). Theo hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận: Mục đích vay để thanh toán chi phí sửa chữa nhà; thời hạn vay là 120

tháng kể từ ngày 23/6/2012 đến 22/6/2031; lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là 8,29%/năm, áp dụng lãi suất điều chỉnh thay đổi 01 tháng/lần vào ngày 25 hàng tháng; lãi suất cho vay các kỳ tiếp theo được xác định theo thông báo của Ngân hàng D tại thời điểm xác định lãi suất cho vay và tuân thủ theo chính sách lãi suất của ngân hàng từng thời kỳ; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; ngoài ra hợp đồng còn quy định về quyền, nghĩa vụ khác của bên cho vay và bên vay...

Tài sản đảm bảo của khoản vay trên là Quyền sử dụng thửa đất số 489 diện tích 119,2 m² tờ bản đồ số 09 tại thôn V, xã K, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 282098 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00641 do UBND huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội cấp ngày 06/8/2018 mang tên anh Nguyễn Văn Q và toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất. Việc thế chấp lập thành hợp đồng được công chứng tại Văn phòng công chứng H, Thành phố Hà Nội tại Hợp đồng thế chấp bất động sản số công chứng 1555/2021/HĐTC quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/6/2021.

Sau khi hợp đồng ký kết, ngày 22/6/2021 Ngân hàng D – Chi nhánh Thăng Long – Phòng giao dịch Đ đã giải ngân cho anh Nguyễn Văn Q đủ số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng) nêu trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Nguyễn Văn Q mới chỉ thanh toán trả được cho ngân hàng 9.940.728đ nợ gốc và 9.819.712đ tiền lãi. Phía ngân hàng cũng đã nhiều lần đôn đốc trả nợ lãi và gốc cũng như cơ cấu lại khoản nợ nhưng sau đó phía anh Quang vẫn không chịu trả nợ. Vì vậy, Ngân hàng D đã khởi kiện anh Quang ra TAND huyện Phú Xuyên và đề nghị Tòa án:

+ Buộc anh Nguyễn Văn Quang phải thanh toán trả GPBANK toàn bộ nợ gốc, nợ lãi tam tính đến hết ngày 07/3/2023 theo Hợp đồng tín dụng số 0306/2021/PDD-LTT22/HĐTD ký ngày 22/6/2021 và các chứng từ giải ngân, thanh toán kèm theo, cụ thể là:

Nợ gốc:	340.059.272đ
Nợ lãi trong hạn:	54.423.417đ
Nợ lãi quá hạn:	4.888.848đ
Nợ lãi chậm trả lãi:	3.033.452đ
Tổng là	402.404.989đ

(Bốn trăm linh hai triệu bốn trăm linh bốn nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

+ Kể từ ngày 08/3/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Văn Q còn phải tiếp tục trả Ngân hàng D khoản lãi trên số tiền nợ gốc theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký.

+ Trường hợp anh Nguyễn Văn Q không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán trả các khoản nợ này thì GPBANK có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 489, diện tích 119.2 m², tờ bản đồ 09 ở thôn V, xã K, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội đã được UBND huyện Phú Xuyên cấp Giấy chứng nhận QSD ngày 06/8/2018 mang tên anh Nguyễn Văn Q.

+ Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp không đủ thanh toán trả cho các khoản nợ nêu trên thì anh Nguyễn Văn Q vẫn phải thanh toán trả cho ngân hàng số nợ còn thiếu.

Phía Bị đơn đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang L là anh Nguyễn Văn Q trình bày:

Anh Q thừa nhận đã vay 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 0306/2021/PDD-LTT22/HDTD với Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D – Chi nhánh T – Phòng giao dịch Đ với mục đích vay, thời hạn vay, lãi suất vay và tài sản thế chấp... đúng như phía Ngân hàng D đã trình bày.

Do quá trình thực hiện hợp đồng làm ăn thua lỗ nên mới chỉ thanh toán trả gốc lãi cho phía Ngân hàng D được khoảng 3 tháng thì không thể trả được nợ nên khoản vay trên đã chuyển thành nợ quá hạn từ 04/02/2022.

Tính đến ngày 26/12/2022 anh Q xác nhận còn nợ ngân hàng số tiền:

Nợ gốc:	345.899.272 đồng
Nợ lãi trong hạn:	40.242.722 đồng
Nợ lãi quá hạn:	3.269.757 đồng
Nợ lãi chậm trả lãi:	1.980.555 đồng
Tổng là	391.392.307 đồng.

Và cam kết sẽ thu xếp trả nợ cho Ngân hàng D, trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì anh Quang đồng ý để Ngân hàng D yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để trừ nợ.

Đại diện VKSND tham gia phiên toà phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định về thu thập chứng cứ, chấp hành đúng pháp luật tố tụng; Đương sự vắng mặt đã được Tòa án tạo mọi điều kiện để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự; Đương sự có mặt đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà...

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử:

+ Buộc anh Nguyễn Văn Quang phải trả cho Ngân hàng D số nợ tính đến ngày 07/3/2023 theo hợp đồng tín dụng số 0306/2021/PDD-LTT22/HDTD ngày 22/6/2021 là 402.404.989 đồng (Trong đó nợ gốc 340.059.272 đồng, nợ lãi trong hạn 54.423.417 đồng, nợ lãi quá hạn 4.888.848 đồng, nợ lãi chậm trả lãi là 3.033.452 đồng). Kể từ ngày 08/3/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Văn Q còn phải trả Ngân hàng D khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng.

+ Trường hợp anh Nguyễn Văn Q không thanh toán trả được các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng thửa đất số 489 diện tích 119,2 m² tờ bản đồ số 09 tại thôn V, xã K, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội và toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số công chứng 1555/2021/HĐTC quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/6/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng H, Thành phố Hà Nội.

+ Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Văn Q vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng D.

+ Ngoài ra đề nghị buộc anh Nguyễn Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tranh luận tại phiên toà: Phía Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở lời trình bày của các bên đương sự và quan điểm của Đại diện VKSND, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời trình bày của các đương sự và các tài liệu chứng cứ khác, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự..

Về thời hiệu khởi kiện: Vụ án còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 149, 154 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của bị đơn đồng thời là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Quang L là anh Nguyễn Văn Q: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Q vẫn vắng mặt, do vậy việc xét xử vắng mặt anh Q là phù hợp theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ngày 22/6/2021 anh Nguyễn Văn Q ký kết hợp đồng tín dụng số 0306/2021/PDD-LTT22/HDTD với Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D – Chi nhánh T – Phòng giao dịch Đ vay số tiền 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng) mục đích vay thanh toán chi phí sửa chữa nhà; thời hạn vay là 120 tháng kể từ ngày 23/6/2012; lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng là 8,29%/năm, áp dụng lãi suất điều chỉnh thay đổi 01 tháng/01 lần vào ngày 25 hàng tháng; lãi suất cho vay các kỳ tiếp theo được xác định theo thông báo của Ngân hàng D tại thời điểm xác định lãi suất cho vay, tuân thủ theo chính sách lãi suất của ngân hàng từng thời kỳ; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; ngoài ra hợp đồng còn quy định về quyền, nghĩa vụ khác của bên cho vay và bên vay... Sau khi ký kết, phía Ngân hàng D đã giải ngân cho anh Nguyễn Văn Q đủ số tiền vay 350.000.000đ kê trên.

Do quá trình thực hiện hợp đồng, phía anh Q vi phạm nghĩa vụ thanh toán; phía ngân hàng đã cơ cấu lại khoản nợ, dồn độc nhiều lần nhưng phía anh Q vẫn không chịu thanh toán nên phát sinh tranh chấp.

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng 0306/2021/PDD-LTT22/HDTD ngày 22/6/2023 ký kết giữa Ngân hàng D với anh Nguyễn Văn Q cùng các tài liệu chứng cứ do phía Ngân hàng D xuất trình tại phiên tòa như các Bảng kê chi tiết tính số gốc, lãi đã trả và chưa trả của khoản vay... xác định đến thời điểm xét xử là ngày 07/3/2023 phía anh Nguyễn Văn Q còn nợ Ngân hàng D các khoản sau:

Nợ gốc:	340.059.272đ
Nợ lãi trong hạn:	54.423.417đ
Nợ lãi quá hạn:	4.888.848đ
Nợ lãi chậm trả lãi:	3.033.452đ
Tổng là	402.404.989đ

Xét Hợp đồng tín dụng ký kết giữa các bên là bình đẳng, tự nguyện, các điều khoản quy định trong hợp đồng về mục đích vay, thời hạn trả nợ gốc và lãi, lãi trong hạn, lãi quá hạn... đều không trái với quy định của pháp luật. Vì vậy, việc Ngân hàng D yêu cầu anh Nguyễn Văn Q phải trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn đến ngày 07/3/2023 tổng bằng 402.404.989đ là có cơ sở, được chấp nhận.

Để đảm bảo quyền lợi của bên cho vay, kể từ ngày 08/3/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Văn Q còn phải trả ngân hàng khoản tiền lãi của số nợ gốc còn phải thi hành án theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

Đối với tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay là Quyền sử dụng thửa đất số 489 diện tích 119,2 m² tờ bản đồ số 09 tại thôn V, xã K, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 282098 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00641 do UBND huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội cấp ngày 06/8/2018 mang tên anh Nguyễn Văn Q và toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất: Do việc thế chấp tài sản để đảm bảo khoản tiền vay nêu trên giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, có công chứng tại Văn phòng công chứng H, Thành phố Hà Nội; khi làm thủ tục thế chấp tài sản, các bên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật... Vì vậy, việc phía Ngân hàng đề nghị được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại để xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp anh Nguyễn Văn Q không thanh toán trả được nợ là có cơ sở. Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp không đủ thanh toán trả cho các khoản nợ trên thì anh Nguyễn Văn Q vẫn phải tiếp tục thanh toán trả cho Ngân hàng D số nợ còn thiếu.

[3] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp; phía bị đơn anh Nguyễn Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 280, 299, 317, 318, 319, 323, 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D, cụ thể:

+ Buộc anh Nguyễn Văn Q phải thanh toán trả Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D các khoản nợ tính đến ngày 07/3/2023 theo Hợp đồng tín dụng số 0306/2021/PDD-LTT22/HDTD ngày 22/6/2021, bao gồm:

Nợ gốc:	340.059.272đ
Nợ lãi trong hạn:	54.423.417đ
Nợ lãi quá hạn:	4.888.848đ
Nợ lãi chậm trả lãi:	3.033.452đ
Tổng là	402.404.989đ

(Bốn trăm linh hai triệu bốn trăm linh bốn nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

Kể từ ngày 08/3/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nêu trên, anh Nguyễn Văn Q còn phải trả cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D khoản tiền lãi trên số nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận ghi trong Hợp đồng tín dụng số 0306/2021/PDD-LTT22/HDTD ngày 22/6/2021.

+ Trường hợp anh Nguyễn Văn Q không thanh toán trả được toàn bộ các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D

có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng thửa đất số 489 diện tích 119,2 m² tờ bản đồ số 09 tại thôn V, xã K, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 282098 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00641 do UBND huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội cấp ngày 06/8/2018 mang tên anh Nguyễn Văn Q và toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số công chứng 1555/2021/HĐTC quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/6/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng H, Thành phố Hà Nội.

+ Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Văn Q vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D.

3. Về án phí, quyền kháng cáo, nghĩa vụ thi hành án:

- Anh Nguyễn Văn Q phải nộp 20.096.200đ (*Hai mươi triệu không trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên D 9.431.600đ (*Chín triệu bốn trăm ba mươi một nghìn sáu trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0048025 ngày 24/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, báo Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- VKSND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phùng Văn Phong